

Bản án số: 03/2018/HS-ST

Ngày 13/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thủy, ông Hoàng Công Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt, Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G: Ông Nguyễn Văn Tập, Kiểm sát viên.

Ngày 13/03/2018, tại Tòa án huyện G, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 05/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 27/02/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang V, sinh năm 1978; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Quang T, đã chết và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1949; gia đình có 04 anh em, bị cáo thứ 02; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; có 02 con, sinh năm 2000 và 2005; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

2. Nguyễn Xuân T, sinh năm 1994; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; gia đình có 03 chị em, bị cáo thứ 3; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; có 02 con, sinh năm 2016 và 2017; không tiền án, tiền sự;

Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; sinh hoạt tại Chi bộ thôn H, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 37 ngày 30/11/2017, của Ủy ban Kiểm tra huyện ủy G, tỉnh Bắc Ninh.

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

3. Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1983; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, đã chết; gia đình có 04 anh em, bị cáo thứ 02; vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1981; có 02 con, sinh năm 2012 và 2014; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

4. Lê Tuấn T, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lê Tuấn H, sinh năm 1954 và bà Trần Thị T, sinh năm 1953; gia đình có 05 anh em, bị cáo thứ 5; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; có 02 con, sinh năm 2009 và 2012; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

5. Trần Thắng N, sinh năm 1969; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Trần Thắng M, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị H, đã chết; gia đình có 06 anh em, bị cáo thứ 04; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1971; có 03 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

6. Nguyễn Quang B, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959; gia đình có 03 chị em, bị cáo thứ 3; vợ: Trần Thị C, sinh năm 1994; có 01 con sinh năm 2016; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

7. Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1985; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Xuân T, đã chết và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh em, bị cáo thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1985; có 02 con, sinh năm 2006 và 2009; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

8. Nguyễn Quang Q, sinh năm 1989; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Quang Nh, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1962; gia đình có 02 anh em, bị cáo thứ 2; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; có 02 con, sinh năm 2013 và 2016; không tiền án, tiền sự;

Bị tạm giữ từ ngày 25/11/2017 đến 28/11/2017, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; 08 bị cáo đều có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1958; trú tại: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ ngày 25/11/2017, tại tầng hai nhà ở của chị Nguyễn Thị Ph, các bị cáo:

Nguyễn Quang V, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Xuân Q, Lê Tuấn T, Trần Thắng N, Nguyễn Quang B, Nguyễn Xuân Th đã có hành vi đánh bạc sạt phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh “Xóc đĩa”. Bị cáo Nguyễn Quang Q không tham gia đánh bạc nhưng biết và đồng ý cho Nguyễn Quang V vay số tiền 5.000.000đ để dùng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, ban đầu Nguyễn Xuân T là người xóc cái, chơi được khoảng 3 ván thì Nguyễn Quang V thay Nguyễn Xuân T xóc cái cho đến khi bị bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 19.260.000đ.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc là: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn và 01 chẵn và 10.500.000đ; 200.000đ của bị cáo Lê Tuấn T, 3.610.000đ của bị cáo Nguyễn Quang V, 1.600.000đ của bị cáo Nguyễn Xuân Q, 2.200.000đ của bị cáo Trần Thắng N, 650.000đ của bị cáo Nguyễn Xuân T, 500.000đ của bị cáo Nguyễn Quang B và 36.300.000đ của bị cáo Nguyễn Quang Q; tổng số tiền thu giữ là **55.560.000đ**.

Cáo trạng số: 04/CTr-VKS, ngày 02/02/2018 của Viện kiểm sát huyện G, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai: Vào ngày giờ và địa chỉ nêu trên, hàng xóm nhà chị Ph có đám cưới nên các bị cáo Lê Tuấn T,

Nguyễn Xuân Q và Nguyễn Xuân T đã rủ nhau lên tầng hai nhà chị Ph để đánh bạc, hình thức “Xóc đĩa”. Khi lên các bị cáo thấy có chiếc chăn, bát sứ, đĩa sứ và 04 quân vị để ở góc nhà. Lê Tuấn T lấy chăn chải ra nền nhà còn Nguyễn Xuân T đi lấy bát sứ, đĩa sứ và 04 quân vị để chơi xóc đĩa. Lúc đầu Nguyễn Xuân T là người cầm cái và xóc cái. Sau đó, Nguyễn Quang V và Nguyễn Quang Q biết trên tầng hai nhà chị Ph có nhóm đánh bạc, nên Nguyễn Quang V đã vay của Nguyễn Quang Q số tiền 5.000.000đ để tham gia đánh bạc. Nguyễn Quang Q biết Nguyễn Quang V vay tiền để đánh bạc nhưng đồng ý cho vay, sau khi giao nhận tiền vay, Nguyễn Quang Q và Nguyễn Quang V cùng lên chỗ mọi người đang đánh bạc; Nguyễn Quang V vào tham gia đánh bạc và thay Nguyễn Xuân T xóc cái còn Nguyễn Quang Q ngồi xem. Sau đó có thêm các bị cáo Nguyễn Xuân Th, Trần Thắng N và Nguyễn Quang B đến tham gia đánh bạc. Khi chơi, không quy định mức đặt cửa thấp nhất và cao nhất, người chơi có quyền bỏ tiền ra đặt cửa tùy ý và người xóc cái có quyền nhận hay không nhận.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai và xác định chỉ có 07 bị cáo có mặt tại phiên tòa hôm nay tham gia đánh bạc, ngoài ra không có ai khác tham gia đánh bạc; bị cáo Nguyễn Quang Q chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc mà chỉ cho bị cáo Nguyễn Quang V vay tiền để đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 23 giờ thì bị bắt giữ số tiền như cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248, Điều 60, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Nguyễn Quang V từ 6 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng.

- Nguyễn Xuân Q, Lê Tuấn T, Trần Thắng N, Nguyễn Xuân Th mỗi bị cáo từ 04 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248, Điều 60, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt:

- Nguyễn Xuân T từ 04 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

- Nguyễn Quang B và Nguyễn Quang Q mỗi bị cáo từ 3 đến 5 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Phạt 08 bị cáo mỗi bị cáo 03 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn và 01 chăn. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng vào đánh bạc là

19.260.000đ; trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Q 36.300.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát đã nêu; không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người liên quan và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 23 giờ ngày 25/11/2017, tại Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh các bị cáo: Nguyễn Quang V, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Xuân Q, Lê Tuấn T, Trần Thắng N, Nguyễn Quang B, Nguyễn Xuân Th đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, hình thức đánh “Xóc đĩa” tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 19.260.000đ. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” phạm vào khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang Q có mặt tại chiếu bạc, không tham gia đánh bạc nhưng biết và đồng ý cho bị cáo Nguyễn Quang V vay số tiền 5.000.000đ dùng vào mục đích đánh bạc; như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Q đã phạm tội đánh bạc với vai trò đồng phạm giúp sức. Viện kiểm sát đã truy tố 08 bị cáo có tên trên về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của cá nhân và hoạt động bình thường của xã hội. Do vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi thường trú cụ thể rõ ràng; trước lần phạm tội này các bị cáo đều chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú; các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Quang B và Nguyễn Quang Q có thời gian phục vụ trong quân đội; đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có tổ chức; không ai trong các bị cáo là người khởi sự, rủ rê tổ chức, phân công nhiệm vụ và chuẩn bị công cụ phương tiện đánh bạc. Vai trò của các bị cáo trong vụ án xác định như sau: Bị cáo Nguyễn Quang V với vai trò chính vì là người cầm cái xóc đĩa và có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất; tiếp đến là vai trò của bị cáo Nguyễn Xuân T vì Nguyễn Xuân T cũng tham gia cầm cái xóc đĩa 03 ván, tiếp đến là vai trò của các bị cáo: Trần Thắng N, Nguyễn Xuân Q, Lê Tuấn T, Nguyễn Quang B, Nguyễn Xuân Th và Nguyễn Quang Q.

Nên áp dụng hình phạt bổ sung phạt 08 bị cáo mỗi bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[2]. Số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 19.260.000đ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Vật chứng là 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị hình tròn và 01 chăn là tài sản của chị Nguyễn Thị Ph, chị Nguyễn Thị Ph không đề nghị trả lại và không có yêu cầu gì đối với các tài sản thu giữ nêu trên; xét thấy các vật chứng thu giữ nêu trên giá trị sử dụng không lớn, các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với số tiền 36.300.000đ thu giữ của Nguyễn Quang Q, Xét thấy Nguyễn Quang Q không tham gia đánh bạc mà phạm tội với vai trò đồng phạm, bị cáo mang theo số tiền trên không nhằm mục đích đánh bạc nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Q là đúng quy định của pháp luật, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đánh bạc tại nhà chị Nguyễn Thị Ph, thời điểm các bị cáo đánh bạc chị Ph và gia đình không có nhà và không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình nên không bị xử lý là phù hợp pháp luật.

[3]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội các bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng đối với các bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Xuân T, Trần Thắng N, Nguyễn Xuân Q, Lê Tuấn T, Nguyễn Quang B, Nguyễn Xuân Th và Nguyễn Quang Q phạm tội “Đánh bạc”.

I. Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248, Điều 60, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt:

1. **Nguyễn Quang V 08** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. **Trần Thắng N 06** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. **Nguyễn Xuân Q 05** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. **Lê Tuấn T 05** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. **Nguyễn Xuân Th 04** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

II. Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 248, Điều 60, điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt:

1. **Nguyễn Xuân T 07** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. **Nguyễn Quang B 05** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. **Nguyễn Quang Q 04** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt 08 bị cáo mỗi bị cáo 03 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Giao 08 bị cáo cho UBND thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

III. Áp dụng: Điều 41, 42 Bộ luật hình sự 1999; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 19.260.000đ. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Q số tiền 36.300.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sù, 01 bát sù, 04 quân vị và 01 chắn.

- 08 bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Cán bộ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong
Đã ký